

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 34/2020/DS-ST

*Ngày 28 tháng 9 năm 2020
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG – TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh.

Ông Lê Văn La.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện LG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST-DS ngày 12/2/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 92/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng NN

Địa chỉ: Số 02, LH, Quận B, thành phố Hà Nội;

Do ông Trần Văn C – Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện LG, Bắc Giang II đại diện theo ủy quyền (có mặt);

+ **Bị đơn:** Ông Vương Mỹ Th, sinh năm 1956; (có mặt)

Trú tại thôn Tân Văn 1, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hà Thị T, sinh năm 1959; (có mặt)

2. Anh Vương Tiến Kh, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Đều trú tại thôn Tân V, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Vương Tuấn A, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Trú tại thôn Đ, xã D, TP B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án, đại diện Ngân hàng NN (sau đây gọi tắt là Agribank) trình bày:

Ngày 14/6/2017 ông Vương Mỹ Th ký hợp đồng tín dụng số 2507-LAV201701833 với Agribank phòng giao dịch xã TD, ông Th vay số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), phương thức vay: từng lần; mục đích vay để xây công trình phụ, sửa nhà ở và mua sắm đồ dùng gia đình; thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2017; lãi suất vay 11,5%/năm, lãi quá hạn bằng

150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Ông Vương Mỹ Th phải trả nợ gốc cho Agribank làm 10 kỳ, kỳ cuối cùng là ngày 14/6/2022.

2. Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là quyền sử dụng 165,2m² đất ở tại tờ bản đồ 33, thửa 14 thôn Tân Văn, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang, đã được cấp giấy CNQSDĐ đứng tên hộ ông Vương Mỹ Th. Hợp đồng thế chấp số 4156 giữa các thành viên trong hộ gia đình ông Vương Mỹ Th với Ngân hàng được chứng thực tại UBND xã TD cùng ngày 14/6/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Vương Mỹ Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Agribank theo hợp đồng tín dụng đã ký (vi phạm thời hạn trả nợ theo Điều 4, 8 hợp đồng tín dụng). Vì vậy, Agribank đề nghị Tòa án:

Buộc ông Vương Mỹ Th phải thanh toán cho Agribank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến hết ngày 28/9/2020 là 250.987.000đồng (trong đó nợ gốc 200.000.000đồng; Nợ lãi 50.987.000đồng).

Buộc ông Vương Mỹ Th phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2507- LAV201701833, kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án ra bản án cho đến ngày ông Th thực tế thanh toán hết nợ cho Agribank.

Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án nội dung: Nếu ông Vương Mỹ Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 165,2m² đất ở tại tờ bản đồ 33, thửa 14 tại thôn Tân Văn, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đứng tên hộ ông Vương Mỹ Th để thu hồi nợ cho Agribank.

Yêu cầu Tòa án tuyên: Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của gia đình ông Vương Mỹ Th để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Ông Vương Mỹ Th, bà Hà Thị T, chị Vương Tuấn A là bị đơn, người có nghĩa vụ liên quan xác nhận có vay của Ngân hàng Agribank phòng giao dịch xã TD số tiền 250.000.000đ là đúng. Do kinh tế khó khăn nên mới trả cho Ngân hàng được 50.000.000đ tiền gốc, còn nợ lại 200.000.000đ tiền gốc và tiền lãi. Ông Th, bà T đề nghị được trả dần số tiền còn lại.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện LG đã giao các văn bản tố tụng cho người thân, niêm yết giấy báo, giấy triệu tập nhiều lần nhưng anh Vương Tiến Kh là người có nghĩa vụ liên quan vẫn không đến Tòa án để làm việc, cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn cho Tòa án, anh Kh vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa phát biểu:**

+ Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS.

- Người có nghĩa vụ liên quan là anh Vương Tiến Kh không chấp hành pháp luật, mặc dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

+ Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Vương Mỹ Th phải thanh toán trả cho Ngân hàng Agribank tổng số tiền là 250.987.000đ (tiền gốc còn nợ là 200.000.000đ; lãi phải trả 50.987.000đ)

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về án phí, chi phí tố tụng khác và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

- Sự vắng mặt của các đương sự: Anh Vương Tiến Kh vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại các phiên tòa không có lý do. Chị Vương Tuấn A xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Kh, chị A.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Ngày 14/6/2017 ông Vương Mỹ Th ký hợp đồng tín dụng số 2507-LAV20170183 với Agribank phòng giao dịch xã TD vay số tiền là 250.000.000 đồng. Agribank đã giải ngân đủ số tiền 250.000.000đ cho ông Vương Mỹ Th

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký, mới thanh toán trả tiền gốc được 50.000.000đ theo thỏa thuận.

Do ông Vương Mỹ Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Agribank, vì vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Agribank. Buộc ông Vương Mỹ Th phải trả số tiền gốc còn nợ là 200.000.000đ và tiền lãi tính đến hết ngày 28/9/2020 là 250.987.000đồng (trong đó nợ gốc 200.000.000đồng; Nợ lãi 50.987.000đồng) cho Agribank

[2.2]. Đối với tài sản đảm bảo:

Quá trình ký kết hợp đồng tín dụng, ông Vương Mỹ Th đã thế chấp quyền sử dụng 165,2m² đất ở tại tờ bản đồ 33, thửa 14 tại thôn Tân Văn, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đứng tên hộ ông Vương Mỹ Th. Hợp đồng thế chấp có đầy đủ các thành viên trong hộ gia đình ông Vương Mỹ Th ký kết với Ngân hàng, hợp đồng được chứng thực tại UBND xã TD. Do đó hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật.

Vì vậy, nếu ông Th không trả được số nợ còn lại cho Agribank thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

[3]. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí: Do yêu cầu của Agribank được chấp nhận nên không phải chịu án phí sơ thẩm; ông Vương Mỹ Th là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí DSST theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

- Về chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật. Do nguyên đơn đã nộp 2.000.000đ tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đã chi phí hết số tiền này. Vì vậy, ông Th phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền này

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

- Vì các căn cứ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Các Điều 156, 157, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 325, 463, 466, 468, 470 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

[2.1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN đối với ông Vương Mỹ Th.

Buộc ông Vương Mỹ Th phải thanh toán trả Ngân hàng NN số tiền tính đến hết ngày 28/9/2020 là 250.987.000 đồng (trong đó nợ gốc 200.000.000 đồng; Nợ lãi 50.987.000 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Vương Mỹ Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

[2.2]. Về xử lý tài sản đảm bảo:

Trong trường hợp ông Vương Mỹ Th không trả được nợ, Ngân hàng NN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng 165,2m² đất ở tại tờ bản đồ 33, thửa 14 tại thôn Tân Văn, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đứng tên hộ ông Vương Mỹ Th để thu hồi nợ.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của gia đình ông Vương Mỹ Th để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

[2.3]. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

- Ông Vương Mỹ Th được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng NN 5.500.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2019/0002142 ngày 12/2/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

- Buộc ông Vương Mỹ Th phải hoàn trả cho Ngân hàng NN 2.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LG
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Các đương sự
- Lu HS, VP.

TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Ngữ